

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
Môn: TIẾNG KHMER CƠ BẢN 2

A. Thông tin về giảng viên:

Giảng viên: THẠCH SA PHONE

Nơi làm việc: Bộ môn Ngôn ngữ Khmer

Điện thoại: Mobile: 01654761931 Email: saphone89@gmail.com

B. Thông tin về môn học:

B. Thông tin về môn học:

1. Số tín chỉ: 03

- Lý thuyết: 01
- Thực hành: 02

2. Đối tượng học: Bậc học: Đại học

Ngành: Ngôn ngữ Khmer khóa 2017 (DA17NNK)

Hệ: Chính quy

3. Điều kiện tiên quyết: Tiếng Khmer cơ bản 1

4. Mục tiêu của môn học: Sau khi học xong môn học này, học viên sẽ có khả năng:

- Về kiến thức:

- + Phát âm đúng các từ đã học.
- + Đọc to, đúng từ khmer đã học.
- + Nhận biết các qui luật chồng vần, gửi chân tổ hợp phụ âm đầu.
- + Nhận biết được hệ thống chữ viết hoa.
- + Nhận biết được dấu ngữ âm trong tiếng Khmer: Dấu lêk tô, dấu ton đã kheat, dấu rãh muk, dấu visachani...
- + Tường thuật được nội dung bài học/ chủ đề đã học (gia đình, sức khỏe, học tập....).
- + Nghe hiểu nội dung văn bản ngắn (nghe điền từ vào chỗ trống, nghe trả lời câu hỏi...)
- + Xác định cấu trúc của đoạn văn.
- + Luyện kỹ năng viết tiếng khmer (câu, đoạn).
- + Viết đúng chính tả từ đã học.

- Về kỹ năng:

- + Sử dụng tiếng Khmer để giao tiếp ở mức độ đơn giản.
- + Giải thích được qui luật biến âm trong tiếng khmer.
- + Luyện viết văn bản ngắn theo chủ đề đã học.
- + Sử dụng các từ vựng đơn giản để viết các email, thư thân mật, thư mời
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Giao tiếp câu đơn giản bằng tiếng Khmer.
 - + Sử dụng được vốn từ vựng theo chủ đề đã học.
 - + Hình thành kỹ năng tư duy phản biện

5. Nội dung chi tiết môn học:

Chủ đề/Bài học	MT/KQHT về kiến thức	MT/KQHT về kỹ năng	MT/KQHT về thái độ và kỹ năng mềm
Chương I: Viết chính tả các từ đơn, câu đơn, đoạn văn	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt từ đơn, từ chòng vần; Phân biệt câu đơn và câu ghép - Sử dụng được vốn từ ngữ để thực hiện giao tiếp ngắn theo chủ đề; - Tích lũy vốn từ; 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành đánh vần, ghép vần, cách chòng ần; - Dịch được các đoạn văn, tình huống, đàm thoại từ tiếng Khmer sang tiếng Việt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày kỹ năng trình ý kiến, kỹ năng ghi nhớ tài liệu; - Diễn đạt mạch lạc. - Giao tiếp tốt
Chương II: Xây dựng câu, đoạn văn	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết các từ ngữ liên quan đến chủ đề trong đoạn văn; - Trang bị cho SV cách xây dựng câu theo đúng cấu trúc ngữ pháp; - Sử dụng vốn từ ngữ trong đoạn văn để tự xây dựng đoạn văn mới gắn liền với thực tế đời sống hàng ngày; 	<ul style="list-style-type: none"> - Viết từ đúng chính tả; - Dịch từ đoạn văn Khmer sang Việt; - Dịch được các đoạn văn, tình huống, đàm thoại từ tiếng Khmer sang tiếng Việt. - Sử dụng các từ ngữ phù hợp ngữ cảnh khi giao tiếp; 	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng đọc hiểu và ghi nhớ tài liệu; - Diễn đạt mạch lạc; - Kỹ năng giao tiếp;

6. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

Bài học	Cách tổ chức giảng dạy	Yêu cầu đối với HV	Cách đánh giá	Định mức tiêu hao trang thiết bị vật tư, công cụ,... phục vụ giảng dạy/sinh viên
Chương I: Viết chính tả các từ đơn, câu đơn, đoạn văn (LT:15t; TH: 15t)	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn SV đọc hiểu - Luyện đọc thành tiếng - Giải thích nghĩa từ - Gọi từ 02 – 03 SV lên bảng viết từ mới; - SV sửa bài - Đặt câu với từ mới; - Gọi từ 02 – 03 SV tóm lại nội dung chính trong đoạn văn; - SV dựa vào đoạn văn 	<ul style="list-style-type: none"> - SV thực hiện yêu cầu của GV; - SV lên bảng viết từ mới; - SV đặt câu; - SV tóm nội dung chính trong đoạn văn vừa học; - SV viết đoạn văn theo chủ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày ý kiến - Viết trên bảng - Làm bài tập 	Giấy A0, Bút long, Nam Châm - Máy chiếu, màn hình chiếu.
Bài 1: ព្រមទាំង សង្គម				

Bài học	Cách tổ chức giảng dạy	Yêu cầu đối với HV	Cách đánh giá	Định mức tiêu hao trang thiết bị, vật tư, công cụ,... phục vụ giảng dạy/sinh viên
	<p>đã học để tự viết đoạn văn mới về chủ đề “ពេជ្យលេខ្មែងដំបូង”</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét; 	đề GV đã yêu cầu;		
Bài 2: ខ្លួន សាស្ត្រ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn SV đọc hiểu - Luyện đọc thành tiếng - Chia thành 5 nhóm(mỗi nhóm 5 SV), mỗi nhóm tìm từ khó trong bài; - Giải thích nghĩa từ mới; - Đặt câu với từ mới; - Gọi từ 03- 04 SV lên bảng viết từ mới; 			<p>Giấy A0, Bút long, Nam Châm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chiếu, màn hình chiếu.
Bài 3: រាយការណ៍	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn SV đọc hiểu - Luyện đọc thành tiếng - Chia lớp thành 5 nhóm (mỗi nhóm 5 SV), mỗi nhóm tìm từ khó trong bài; - Giải thích nghĩa từ mới; - Đặt câu với từ mới; - Viết chính tả đoạn văn vừa học; 		<ul style="list-style-type: none"> - Sự hiện diện và mức độ tham gia làm việc nhóm; - Bài tập; - Trình bày; 	<p>Giấy A0, Bút long, Nam Châm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chiếu, màn hình chiếu.
Bài 4: ភាសាខ្មែរ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn SV đọc hiểu - Luyện đọc thành tiếng - Chia lớp thành 5 			
		<ul style="list-style-type: none"> - SV thực hiện yêu cầu của GV; - SV lên bảng viết từ mới; - SV đặt câu; - SV tóm nội dung chính trong đoạn văn vừa học; 		

Bài học	Cách tổ chức giảng dạy	Yêu cầu đối với HV	Cách đánh giá	Định mức tiêu hao trang thiết bị, vật tư, công cụ,... phục vụ giảng dạy/sinh viên
Bài 5: ດີເລີກສູມ	<ul style="list-style-type: none"> - nhóm (mỗi nhóm 5 SV), mỗi nhóm tìm từ khó trong bài; - Giải thích nghĩa từ mới; - Đặt câu với từ mới; - Viết chính tả đoạn văn “ກາສາເຖິງ” - SV tóm lại nội dung chính trong đoạn văn; 	<ul style="list-style-type: none"> - SV viết đoạn văn theo chủ đề GV đã yêu cầu; 		Giấy A0, Bút long, Nam Châm - Máy chiếu, màn hình chiếu.
Bài 6: ໄກສ້າກຊູ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn SV đọc hiểu - Luyện đọc thành tiếng - Chia nhóm cũ (mỗi nhóm 5 SV), mỗi nhóm tìm từ khó trong bài; - Giải thích nghĩa từ mới; - Viết chính tả đoạn văn vừa học; 		<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ tham gia làm việc nhóm; - Viết đoạn văn 	Giấy A0, Bút long, Nam Châm - Máy chiếu, màn hình chiếu.
Chương II: Xây dựng câu, đoạn văn (LT: 15t; TH:15t)	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn Sv đọc bài hiểu - Luyện đọc thành tiếng cho SV - Chia lớp thành 5 nhóm (mỗi nhóm 5 SV) để luyện 	<ul style="list-style-type: none"> - SV lắng nghe và trả lời câu hỏi GV. - Làm bài tập nhóm 		Giấy A0, Bút long, Nam Châm - Máy chiếu, màn hình chiếu.
Bài 7: ແຜນການ				

Bài học	Cách tổ chức giảng dạy	Yêu cầu đối với HV	Cách đánh giá	Định mức tiêu hao trang thiết bị, vật tư, công cụ,... phục vụ giảng dạy/sinh viên
Bài 8: សិរីជាន់ទេដ្ឋាន	<p>đọc;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa từ mới ; - SV trả lời câu hỏi theo bài học; - Gọi 03 – 04 SV thuật lại về “ត្រូវសារនៅ” “សិរីជាន់ទេដ្ឋាន” - SV dựa vào đoạn văn để viết chủ đề “ត្រូវសារនៅ” - GV nhận xét và đánh giá ; 	<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời câu hỏi theo nội dung bài học; - SV nói tóm nội dung chính trong đoạn văn; 		Giấy A0, Bút long, Nam Châm - Máy chiếu, màn hình chiếu.
Bài 9: ទិសទាំងប្រាំបី	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn SV đọc hiểu - Luyện đọc thành tiếng - Chia nhóm cũ (mỗi nhóm 5 SV), mỗi nhóm tìm từ khó trong bài; - Giải thích nghĩa từ - Trả lời câu hỏi về nội dung bài học 	<ul style="list-style-type: none"> - Luyện đọc cá nhân, đọc thầm - Trả lời câu hỏi theo nội dung bài học 		Giấy A0, Bút long, Nam Châm - Máy chiếu, màn hình chiếu.
Bài 10: ឯកម្មាត់លើ	<ul style="list-style-type: none"> - Sv đàm thoại theo cặp - Giải thích nghĩa từ mới - Trả lời câu hỏi theo nội dung bài học - GV yêu cầu SV dựa vào từ mới trong đoạn văn để về chủ đề “ឯកម្មាត់លើ” và “ឯកអាគាស” 	<ul style="list-style-type: none"> - SV đàm thoại theo cặp; - Trả lời câu hỏi theo nội dung bài học; - SV viết đoạn văn theo yêu cầu GV; 		Giấy A0, Bút long, Nam Châm - Máy chiếu, màn hình chiếu.
Bài 11: ឯកអាគាស				

Bài học	Cách tổ chức giảng dạy	Yêu cầu đối với HV	Cách đánh giá	Định mức tiêu hao trang thiết bị, vật tư, công cụ,... phục vụ giảng dạy/sinh viên
Bài 12: សូមអាស៊ាត្រូវ ដូច្នារ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn SV đọc hiểu - Luyện đọc thành tiếng - Chia nhóm cũ (mỗi nhóm 5 SV), mỗi nhóm tìm từ khó trong bài; - Giải thích nghĩa từ - Trả lời câu hỏi về nội dung bài học 	<ul style="list-style-type: none"> - Luyện đọc cá nhân, đọc thầm - Trả lời câu hỏi theo nội dung bài học 		Giấy A0, Bút long, Nam Châm - Máy chiếu, màn hình chiếu.

7. Đánh giá:

- **Đánh giá quá trình: 50%, gồm:**

+ Nội dung : Đặt câu, sắp xếp từ thành câu có nghĩa, điền từ vào chỗ trống với các từ gợi ý, đọc hiểu đoạn văn;

+ Hình thức : Tự luận.

- **Đánh giá cuối môn học: 50%**

+ Hình thức: Tự luận

8. Tài liệu học tập:

❖ **Giáo trình, bài giảng:**

TLGD: Tiếng Khmer 2 – Thạch Thị Hòa và Thạch Thị Thành Bup Pha – Trường ĐH Trà Vinh.

Sách tham khảo.

1. Sura kê-tă-da (1998), Tiếng Khmer quyển 1,2,3,4, Viện ngoại ngữ Campuchia.
2. Thạch Ngọc Châu (2013), Tiếng Khmer 2, ĐH Trà Vinh.
3. Tiếng Khmer 3 (2014) NXB Giáo dục Thanh niên và thể thao Campuchia.
4. Tiếng Khmer 4 (2014) NXB Giáo dục Thanh niên và thể thao Campuchia
5. Chuon Nath (1967), Đại từ điển Khmer, NXB Viện Phật học Campuchia

Trà Vinh, ngày 20 tháng 1 năm 2018

Bộ môn Ngôn ngữ Khmer

GIÁNG VIÊN

Thạch Sa Phone